

Số: 52/BC-ĐGS

Sa Thầy, ngày 03 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc triển khai thực hiện Tiểu dự án 1- Dự án 3 phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hoá theo chuỗi giá trị thuộc chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: 2021-2025 trên địa bàn huyện Sa Thầy

Thực hiện Kế hoạch số 04/KH-BDT, ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Ban Dân tộc HĐND huyện về việc giám sát triển khai thực hiện tiểu Dự án 1-Dự án 3 phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hoá theo chuỗi giá trị thuộc chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: 2021-2025 (viết tắt là Tiểu dự án 1-Dự án 3) trên địa bàn huyện. Kết quả giám sát tại Phòng nông nghiệp và phát triển nông thôn và các xã Ya Xiêr, Ya Tăng, Hơ Moong, Mô Rai, Rờ Koi như sau:

I. Kết quả thực hiện

1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện

Sau khi có các văn bản hướng dẫn thực hiện của cấp trên. Phòng nông nghiệp và phát triển nông thôn đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành các văn bản chỉ đạo⁽¹⁾ thực hiện. UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn² phối hợp với các xã, thị trấn chủ động rà soát, khoanh vẽ diện tích ngoài thực địa đảm bảo điều kiện và xây dựng dự toán, hồ sơ thiết kế dự án và các thủ

⁽¹⁾ Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2021 về trồng rừng, phủ xanh đất trống, đồi núi trọc, gắn với phát triển kinh tế, nâng cao đời sống nhân dân trên địa bàn huyện Sa Thầy giai đoạn 2021- 2025.

¹ Văn bản số 2047/UBND-TH ngày 10/8/2023 và Văn bản số 2626/UBND-TH ngày 28 tháng 9 năm 2023 chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiến hành rà soát đăng ký nhu cầu hỗ trợ trồng rừng năm 2024; Văn bản số 721/CV-PNN&PTNT ngày 15/11/2023 về việc tiếp tục rà soát, đăng ký diện tích tham gia trồng rừng năm 2024; Văn bản số 795/CV-PNN&PTNT ngày 11/12/2023 về việc đề nghị phối hợp kiểm tra lại diện tích đăng ký trồng rừng năm 2024; Văn bản số 158/CV - PNN&PTNT ngày 01/3/2024 về việc phối hợp đo đạc diện tích đăng ký trồng rừng; Kế hoạch số 05/KH-UBND, Ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai trồng rừng và cây phân tán năm 2024 trên địa bàn huyện; Văn bản số 264/UBND-TH ngày 29/01/2024 tiếp tục rà soát, đăng ký trồng rừng đối với các tổ chức, Doanh nghiệp năm 2024.

² Phòng nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện, Hạt Kiểm lâm huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Tài nguyên và Môi trường.

tục có liên quan; trình cơ quan chuyên môn thẩm định. Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các hộ dân trồng, chăm sóc rừng trồng.

Đã có sự phối hợp chặt chẽ giữa Phòng Nông nghiệp và UBND các xã, từ khâu rà soát, xác định đối tượng thực hiện, cơ bản bám sát các quy định, văn bản hướng dẫn của cấp trên.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền

Công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến tiểu Dự án 1-Dự án 3 được UBND các xã quan tâm thực hiện, bằng nhiều hình thức như: Thông qua các buổi họp thôn, làng, sinh hoạt đoàn thể; qua hệ thống truyền thanh cơ sở của xã; phân công Đảng viên phụ trách thôn, làng trực tiếp vận động, hướng dẫn người dân tham gia trồng rừng và thông tin các quyền lợi khi tham gia trồng rừng như *(người dân được quyền sử dụng đất và hưởng toàn bộ sản phẩm do mình làm ra...)* Công tác tuyên truyền giúp nhận thức của nhân dân được nâng lên, từ đó đăng ký tham gia trồng rừng.

II. Kết quả triển khai, thực hiện Tiểu dự án 1- Dự án 3

1. Tình hình phân bổ vốn

Tổng nguồn vốn thực hiện Tiểu dự án 1 - Dự án 3 trên địa bàn huyện Sa Thầy là 28.034,4 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương 27.129 triệu đồng, ngân sách địa phương 905,4 triệu đồng, cụ thể:

- Nguồn vốn năm 2022 là 7.888 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương 7.888 triệu đồng⁽³⁾, ngân sách địa phương 00 đồng;
- Nguồn vốn năm 2023 là 10.446 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương 9.877 triệu đồng⁽⁴⁾, ngân sách địa phương 569 triệu đồng;
- Nguồn vốn năm 2024 là 9.700 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương 9.364 triệu đồng⁽⁵⁾, ngân sách địa phương 336,4 triệu đồng.

2. Kết quả giải ngân vốn

Tổng kinh phí được giải ngân đến ngày 25/5/2024: 1.677,17 triệu đồng, (đạt 6% tổng kế hoạch vốn giao giai đoạn 2022- 2024). Trong đó: Ngân sách Trung ương 1.539,03 triệu đồng, Ngân sách địa phương 138,14 triệu đồng, cụ thể:

- Năm 2022: Không giải ngân được nguồn kinh phí;
- Năm 2023 giải ngân được 1.677,17 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương 1.539,03 triệu đồng, ngân sách địa phương 138,14 triệu đồng;

⁽³⁾ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

⁽⁴⁾ Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về giao kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022, 2023 và phân bổ vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

⁽⁵⁾ Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê duyệt kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Năm 2024: Chưa giải ngân được nguồn kinh phí.

3. Kết quả thực hiện các nội dung hỗ trợ

a. Hỗ trợ khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên có trồng bổ sung

Các diện tích được hỗ trợ khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên có trồng bổ sung do Vườn quốc gia Chư Mom Ray và Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sa Thầy quản lý và thực hiện hỗ trợ theo quy định. (Đối tượng được hỗ trợ là hộ gia đình thực hiện khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên có trồng bổ sung trên diện tích rừng phòng hộ, rừng sản xuất là rừng tự nhiên được giao).

b. Hỗ trợ trồng rừng sản xuất bằng loài cây lấy gỗ, cây lâm sản ngoài gỗ

Năm 2022, Nguồn kinh phí được UBND huyện giao cho phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn thực hiện. Tuy nhiên Nguồn kinh phí được phân khai muộn và đã hết mùa vụ xuống giống nên không đủ điều kiện để thực hiện Dự án. Ủy ban nhân dân huyện đã chủ động bố trí 2.102 triệu đồng⁽⁶⁾ từ nguồn ngân sách huyện để tổ chức hỗ trợ Nhân dân trên địa bàn huyện trồng rừng sản xuất đảm bảo mùa vụ.

Năm 2023, có 105 hộ tham gia trồng rừng, với tổng diện tích được hỗ trợ 154,63ha/563 ha, đạt 27,46 % kế hoạch giao. Rừng được trồng tại 05 xã Hơ Moong; Mô Rai; Rờ Koi; Ya Tăng; Ya Xiêr. Rừng trồng trên đất lâm nghiệp được quy hoạch phát triển rừng sản xuất. Loại cây được trồng chủ yếu là cây bạch đàn. Phòng Nông nghiệp đã phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức tập huấn cho 68 hộ/105 hộ đăng ký trồng rừng về kỹ thuật chăm sóc, thời điểm bón phân phù hợp, phương pháp làm cỏ; công tác chống cháy, phương pháp diệt mối... khi tham gia tham gia tập huấn được cấp tài liệu, văn phòng phẩm, nước uống và được hỗ trợ tiền ăn 100.000đ/người/ngày theo quy định.

Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn đã phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức cấp phát giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật cho các hộ dân theo định mức quy định, gồm: Cấp cây giống: 340.186 (bao gồm 200 cây trồng dặm); Phân bón: 10.824,1kg; Thuốc bảo vệ thực vật (lít): 46,4 lít. Quá trình cấp phát có sự tham gia kiểm tra, giám sát của đại diện Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, thôn trưởng, lãnh đạo và công chức cơ quan chuyên môn của huyện. Thường xuyên theo dõi, ban hành nhiều văn bản hướng dẫn Nhân dân chăm sóc, phòng, trừ sâu bệnh, xử lý thực bì, dẫy cỏ, xử lý vật liệu cháy trên toàn bộ đường ranh...

Tại thời điểm giám sát, tỷ lệ cây sống đạt trên 85% cây sinh trưởng và phát triển trung bình, một số diện tích phát triển tốt (số cây bị chết nguyên nhân chủ yếu do mối ăn và gặp thời tiết bất lợi nắng nóng kéo dài từ tháng 12 năm 2023 đến tháng 4 năm 2024).

Năm 2024, đang trong quá trình khai thực hiện và hoàn thiện các hồ sơ thủ tục.

⁽⁶⁾ Quyết định số 1249/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy.

c. Hỗ trợ trồng rừng phòng hộ

Đối tượng được hỗ trợ là hộ gia đình thực hiện trồng rừng phòng hộ trên diện tích đất lâm nghiệp quy hoạch trồng rừng phòng hộ được giao theo quy định. Hiện nay các diện tích này do Vườn quốc gia Chư Mom Ray và Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sa Thầy quản lý và thực hiện theo quy định.

d. Trợ cấp gạo bảo vệ và phát triển rừng

Kế hoạch hỗ trợ gạo 47,77 tấn. Định mức trợ cấp gạo: 15kg/khẩu/tháng hoặc bằng tiền tương ứng với giá trị 15kg gạo/khẩu/tháng tại thời điểm trợ cấp (theo giá công bố của địa phương), trong thời gian các hộ dân nhận trồng rừng chưa tự túc được lương thực. Mức trợ cấp cụ thể theo diện tích, số khẩu phù hợp với thực tế của địa phương và thời gian trợ cấp tối đa không quá 7 năm. Nhưng không thực hiện được vì gặp vướng mắc ngay trong văn bản hướng dẫn của cấp trên. Văn bản chưa cụ thể, chưa rõ ràng.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Công tác trồng rừng thuộc tiêu Dự án 1- Dự án 3 được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của cấp uỷ, chính quyền địa phương, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chuyên môn với địa phương.

Công tác tuyên truyền được quan tâm, các hộ dân đã đăng ký tham gia trồng rừng. Dự án đã giúp nâng cao hiệu quả sử dụng đất, góp phần tạo việc làm cho người dân. Năm 2023 đã trồng được 154,63 ha/563 ha rừng. Cây sinh trưởng và phát triển ở mức trung bình, tỷ lệ cây sống đạt khoảng 85%.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

2.1. Tồn tại, hạn chế

Năm 2022 chưa thực hiện được dự án chuyển nguồn sang năm 2023 thực hiện. Kinh phí phân bổ muộn cuối tháng 12/2022 đã hết mùa mưa không thể xuống giống. Nên không thực hiện được phải chuyển nguồn sang năm 2023. Tỷ lệ giải ngân vốn Trung ương đạt thấp (đạt 15,58%) kế hoạch giao.

Cấp cây giống trồng mới và giống trồng dặm cùng một lúc, nên cây chết không còn giống để trồng dặm. Diện tích đăng ký nhiều 412,17 ha, nhưng qua kiểm tra, đo đạc thực tế thì một số diện tích không đủ điều kiện theo quy định của Dự án, nên không thể hỗ trợ như kế hoạch đề ra.

Cây giống cấp cho các xã là cây còn non, nhỏ, chưa đảm bảo chất lượng. Công tác hỗ trợ gạo để bảo vệ và phát triển rừng cho hộ dân không thực hiện được vì gặp khó khăn vướng mắc từ các văn bản hướng dẫn từ Trung Ương đến địa phương.

Diện tích trồng chưa đảm bảo kế hoạch giao, tỷ lệ trồng rừng đạt thấp 154,63ha/563 ha, đạt 27,46% chỉ tiêu giao. Năm 2023 xã Hơ Moong trồng được 9,9 ha/80 ha đạt 12,3% kế hoạch giao. Tỷ lệ cây sống khoảng 40%. Mô Rai trồng được 42,2 ha/100 ha đạt 42,2% kế hoạch giao, tỷ lệ cây sống đạt 75%. Xã Ya Tăng 25,35 ha/123 ha đạt 20,59% kế hoạch giao. tỷ lệ cây sống đạt 85%. Ya Xiêr trồng 46,69

ha/95 ha đạt 51,35% kế hoạch giao, tỷ lệ cây sống đạt 85%. Rờ Koi trồng được 30,49 ha/70ha đạt 43,55% kế hoạch giao, tỷ lệ cây sống đạt 85%.

Năm 2024 thời điểm giám sát cuối tháng 5 nhưng vẫn đang trong quá trình đôn đốc các xã tiếp tục đăng ký để triển khai đo đạc. Chưa cấp giống, phân bón, vật tư, dự kiến sẽ cấp cây giống và vật tư vào giữa tháng 7/2024. Mới tham mưu UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo⁷ trồng rừng. Phối hợp các xã rà soát, khoanh vẽ diện tích ngoài thực địa và xây dựng dự toán và hồ sơ thiết kế dự án hỗ trợ sản xuất trình cơ quan chuyên môn thẩm định.

2.2. Nguyên nhân

*Nguyên nhân chủ quan

Công tác tuyên truyền vận động ở một số xã hiệu quả chưa cao.

Người dân hiện nay vẫn ưa chuộng trồng cây ngắn ngày (cây sắn) ít tốn công chăm sóc, nhanh thu hoạch đem lại lợi nhuận trước mắt.

Một số hộ dân đã đăng ký tham gia trồng rừng nhưng chưa phối hợp chặt chẽ với đơn vị tư vấn trong công tác đo đạc.

Khi được cấp cây giống người dân bảo quản không tốt, trồng và chăm sóc chưa đảm bảo kỹ thuật dẫn đến cây bị chết.

*Nguyên nhân khách quan:

Năm 2022 nguồn vốn giao muộn; các văn bản hướng dẫn cơ chế quản lý, triển khai thực hiện chưa kịp thời, chưa đầy đủ, thiếu đồng bộ, thiếu chặt chẽ gây khó khăn cho công tác triển khai; Chương trình có quá nhiều văn bản hướng dẫn thực hiện từ Trung ương đến địa phương, trồng chéo không thống nhất gây khó khăn khi áp dụng thực hiện và giải ngân vốn của Dự án.

Là năm đầu tiên triển khai thực hiện Dự án, cơ chế triển khai mới. Bên cạnh đó các văn bản hướng dẫn thực hiện Dự án từ Trung ương đến địa phương chưa kịp thời, không đồng bộ gây khó khăn và ảnh hưởng đến phân bổ chi tiết nguồn vốn. Làm ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ triển khai, thực hiện tiểu Dự án 1- Dự án 3.

Phần lớn diện tích người dân đăng ký trồng rừng là đất nông nghiệp, đất có rừng, đất chông lán của các công ty, doanh nghiệp, đất quy hoạch và đất giới

⁷.Văn bản số 2047/UBND-TH ngày 10/8/2023 và Văn bản số 2626/UBND-TH ngày 28 tháng 9 năm 2023 chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiến hành rà soát đăng ký nhu cầu hỗ trợ trồng rừng năm 2024; Thông báo 67/TB-VP ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Văn phòng HĐND -UBND huyện Sa Thầy về Kết luận của tập thể Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện về một số nội dung tại cuộc họp giao ban ngày 05 tháng 9 năm 2023; Thông báo 258/TB-UBND, ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về kết quả phiên họp thường kỳ Ủy ban nhân dân huyện tháng 11 năm 2023; Văn bản số 721/CV-PNN&PTNT ngày 15/11/2023 về việc tiếp tục rà soát, đăng ký diện tích tham gia trồng rừng năm 2024; Văn bản số 795/CV-PNN&PTNT ngày 11/12/2023 về việc đề nghị phối hợp kiểm tra lại diện tích đăng ký trồng rừng năm 2024; Văn bản số 158/CV - PNN&PTNT ngày 01/3/2024 về việc phối hợp đo đạc diện tích đăng ký trồng rừng; Kế hoạch số 05/KH-UBND, Ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai trồng rừng và cây phân tán năm 2024 trên địa bàn huyện; Văn bản số 264/UBND-TH ngày 29/01/2024 tiếp tục rà soát, đăng ký trồng rừng đối với các tổ chức, Doanh nghiệp năm 2024 và các Văn bản triển khai thực hiện kết luận của Thường trực Huyện ủy hàng tuần.

thiệt cho doanh nghiệp; Do diện tích đo đạc lớn, không tập trung, đường sá đi lại rất khó khăn nên ảnh hưởng đến tiến độ đo đạc, kết quả thực hiện.

Định mức hỗ trợ trồng rừng theo quy định còn thấp⁸ (10 triệu/ha). Thời gian chăm sóc, thu hoạch dài ngày (trên 10 năm), dẫn đến quá trình khai thác, thu hồi vốn chậm, nên người dân chưa mặn mà với công tác trồng rừng.

Quỹ đất trồng rừng không tập trung, chủ yếu nằm rải rác, quy mô nhỏ lẻ với diện tích chỉ từ 0,3 ha - 01 ha; Diện tích trồng rừng thường có độ dốc cao, bậc màu đường đi lại khó khăn nên một số cây bị chết trong quá trình vận chuyển.

Nguồn trợ cấp gạo bảo vệ và phát triển rừng không thực hiện được là do vướng mắc tại hướng dẫn của văn bản “tại điều 22, Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT quy định về trợ cấp gạo bảo vệ phát triển rừng nhưng có một số nội dung cụ thể như chưa quy định cụ thể mức “tiêu chí xác định “thời gian chưa tụt được lương thực”, chưa quy định cụ thể “mức hỗ trợ gạo theo diện tích, số khẩu phù hợp với thực tế địa phương”, đối với từng hoạt động nông nghiệp, chưa quy định “cơ quan thẩm định, phê duyệt dự án trợ cấp gạo bảo vệ và phát triển rừng”.

IV. Kiến nghị, đề xuất

1. Phòng nông nghiệp & phát triển nông thôn

Tăng cường kiểm tra công tác trồng rừng của các xã, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, công tác giải ngân, thanh quyết toán nguồn vốn theo kế hoạch.

Đẩy nhanh tiến độ cấp phát giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật của năm 2024, thường xuyên theo dõi, hướng dẫn nhân dân xuống giống trồng dặm kịp mùa vụ. Cấp cây giống cho các xã đảm bảo chất lượng.

Thường xuyên rà soát những khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý, tổ chức thực hiện Tiểu dự án 1- Dự án 3 để báo cáo về UBND huyện theo đúng quy định.

2. Đối với các xã được giám sát

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền với nhiều hình thức đa dạng, phong phú phù hợp với đối tượng, nhằm nâng cao nhận thức cho người dân tích cực đăng ký tham gia trồng rừng.

Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các hộ dân chăm sóc rừng đã trồng, đảm bảo tỷ lệ sống cho cây trồng. Bảo vệ và phát triển rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng. Theo dõi tình hình sâu bệnh gây hại đối với diện tích rừng trồng trên địa bàn quản lý.

Phối hợp với Phòng nông nghiệp và phát triển nông thôn, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã, thôn trưởng và các hộ dân kiểm tra chất lượng giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và giám sát chặt chẽ quá trình cấp phát.

⁸ Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ là thấp (chỉ từ 5-10 triệu đồng/ha)

Vận động sự ủng hộ của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đóng chân trên địa bàn xã hội hóa cây giống để hỗ trợ nhân dân cây trồng dặm vào những cây đã chết.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát việc triển khai thực hiện Tiểu dự án 1-Dự án 3 "Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hoá theo chuỗi giá trị thuộc chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: 2021-2025" trên địa bàn huyện Sa Thầy./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Phòng NN&PTNT (t/h);
- UBND xã Rờ Kơi, Mô Rai, Hơ Moong, Ya Tăng, Ya Xiêr;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu VT. BDT.


TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN
TRƯỞNG BAN DÂN TỘC HĐND
Phan Thị Hà Tiên